

Số: 217 /KH-UBND

Xuân Hưng, ngày 23 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Phát triển sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)
xã Xuân Hưng giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 424/2025/NQ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 07/7/2026 của UBND xã Xuân Hưng phát triển sản phẩm OCOP năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 397/KH-VPĐP ngày 16/7/2026 của Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh Ninh Bình rà soát sản phẩm đăng ký tham gia phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng ban hành Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP xã Xuân Hưng giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển các sản phẩm có lợi thế của địa phương theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi

thế của sản xuất nông nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân và thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương trên cơ sở phát huy vai trò của hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ kinh doanh; từng bước hình thành các sản phẩm có thương hiệu, đáp ứng yêu cầu của thị trường, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất được nguồn gốc.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong triển khai Chương trình OCOP; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, các thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP theo hướng bền vững.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Chương trình OCOP phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030; phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Phát triển sản phẩm OCOP phải gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phát triển vùng nguyên liệu ổn định; ưu tiên các sản phẩm có lợi thế, có khả năng mở rộng thị trường, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tăng cường xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm OCOP.

- Việc phát triển sản phẩm OCOP phải bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; tăng cường kiểm tra, giám sát việc duy trì chất lượng đối với các sản phẩm sau khi được công nhận OCOP.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát triển các sản phẩm OCOP theo hướng khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm; góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân, thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tập trung hỗ trợ hoàn thiện các sản phẩm đang tham gia Chương trình OCOP; đồng thời phát triển các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng trên địa bàn, từng bước

mở rộng quy mô sản xuất, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường tiêu thụ theo hướng bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026-2030

- Năm 2026 phấn đấu 01 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên
- Năm 2027 phấn đấu 01 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên
- Năm 2028-2030 phấn đấu 03 sản phẩm đạt 3 sao trở lên
- Duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm đã được công nhận OCOP; hỗ trợ hoàn thiện các sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng hằng năm theo quy định.
- Hình thành và phát triển thêm sản phẩm OCOP mới từ các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của địa phương, ưu tiên nhóm sản phẩm lúa gạo chất lượng cao và rau, củ, quả sản xuất theo hướng an toàn.
- 100% sản phẩm OCOP thuộc nhóm thực phẩm được kiểm soát chất lượng, bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; có hồ sơ truy xuất nguồn gốc theo quy định.
- 100% chủ thể OCOP được hướng dẫn, tập huấn về quản lý chất lượng, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.
- Trên 70% sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ thông qua các nền tảng số, sàn thương mại điện tử và các hoạt động xúc tiến thương mại phù hợp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), làm rõ vai trò, ý nghĩa của Chương trình trong phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới, nâng cao giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân.

Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, định hướng phát triển Chương trình OCOP giai đoạn 2026–2030; hướng dẫn các hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ kinh doanh, doanh nghiệp và các chủ thể tiềm năng về điều kiện tham gia, tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm và quy trình đăng ký thực hiện.

Đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp như treo băng rôn, khẩu hiệu tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, các tuyến đường chính và địa điểm phù hợp; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội và nền tảng số. Nội dung tập trung giới thiệu, quảng bá sản phẩm

OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương; phổ biến các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, ghi nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ và truy xuất nguồn gốc; vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phát triển sản phẩm, khuyến khích Nhân dân ưu tiên sử dụng sản phẩm OCOP có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm chất lượng.

2. Phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP

Tập trung hỗ trợ hoàn thiện các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2026, gồm sản phẩm Giò, Chả, xúc xích, Kẹo lạc, Sầu dầu... bảo đảm hoàn thiện hồ sơ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá, phân hạng theo quy định.

Tiếp tục rà soát, lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng để xây dựng lộ trình phát triển thành sản phẩm OCOP trong giai đoạn 2026–2030; ưu tiên các sản phẩm gắn với lợi thế của địa phương, có vùng nguyên liệu ổn định, có khả năng phát triển theo chuỗi giá trị và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Khuyến khích phát triển các sản phẩm rau, củ, quả sản xuất theo hướng an toàn của Cơ sở sản xuất, doanh nghiệp từng bước hoàn thiện quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc để tạo tiền đề xây dựng sản phẩm OCOP trong giai đoạn tiếp theo.

Thường xuyên hướng dẫn các chủ thể duy trì và nâng cao chất lượng đối với các sản phẩm sau khi được công nhận OCOP; chú trọng cải tiến mẫu mã, bao bì, nhãn hiệu, nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

3. Phát triển vùng nguyên liệu gắn với nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm

Tập trung phát triển vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất các sản phẩm OCOP theo hướng ổn định, bền vững; khuyến khích mở rộng diện tích sản xuất gạo nếp đen, phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn gắn với nhu cầu của thị trường và điều kiện thực tế của địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, cơ giới hóa, chuyển đổi số trong sản xuất; hướng dẫn áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, thực hành nông nghiệp tốt, sử dụng vật tư nông nghiệp đúng quy định nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

Tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản và tiêu thụ; hướng dẫn các chủ thể thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản;

từng bước xây dựng và duy trì hệ thống truy xuất nguồn gốc, ghi nhãn hàng hóa theo quy định.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc duy trì chất lượng các sản phẩm OCOP sau khi được công nhận; kịp thời hướng dẫn khắc phục các tồn tại, hạn chế, bảo đảm sản phẩm duy trì ổn định các tiêu chí OCOP trong suốt quá trình sản xuất, kinh doanh.

4. Nâng cao năng lực cho các chủ thể tham gia Chương trình OCOP

Phối hợp tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức; đồng thời hướng dẫn, phổ biến các quy định về Chương trình OCOP, quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh và phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị.

Hỗ trợ các chủ thể nâng cao năng lực quản trị, quản lý chất lượng, xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số; từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển sản phẩm OCOP theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững.

Khuyến khích các chủ thể tăng cường liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; chủ động đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm OCOP.

5. Xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu và chuyển đổi số

Hỗ trợ các chủ thể xây dựng, hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu; đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; thiết kế bao bì, nhãn mác phù hợp với quy định và nhu cầu của thị trường.

Tạo điều kiện để các chủ thể tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, chương trình quảng bá sản phẩm OCOP do tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức; tăng cường kết nối cung cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm; hướng dẫn các chủ thể ứng dụng mã QR truy xuất nguồn gốc, sử dụng các nền tảng số và sàn thương mại điện tử để mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường quảng bá các sản phẩm OCOP trên Cổng thông tin điện tử của xã, các nền tảng mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao mức độ nhận diện và giá trị thương hiệu của sản phẩm địa phương.

6. Huy động và lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP.

Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa; tạo điều kiện để các hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ kinh doanh tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh nhằm đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Việc sử dụng các nguồn kinh phí hỗ trợ phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án có liên quan; nguồn xã hội hóa, nguồn đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn; chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch hằng năm, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định. Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức các hội nghị tuyên truyền về giá trị, ý nghĩa và tầm quan trọng của sản phẩm OCOP và triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Chủ trì rà soát, lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng để xây dựng lộ trình phát triển sản phẩm OCOP; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm; tham mưu tổ chức đánh giá, phân hạng theo quy định và hướng dẫn các chủ thể duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm sau khi được công nhận.

Chủ trì hướng dẫn phát triển vùng nguyên liệu; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, xây dựng mã số vùng trồng (khi đủ điều kiện), ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất; tăng cường kiểm

tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

Chủ trì theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường triển khai các nội dung của Chương trình OCOP; hỗ trợ các chủ thể xây dựng thương hiệu, hoàn thiện mẫu mã, bao bì, nhãn hiệu sản phẩm; hướng dẫn phát triển thị trường, xúc tiến thương mại và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

Phối hợp triển khai các hoạt động quảng bá sản phẩm OCOP; hướng dẫn ứng dụng chuyển đổi số, thương mại điện tử và các nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện để các chủ thể tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm và kết nối cung cầu do các cấp tổ chức.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; hướng dẫn áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, cơ giới hóa và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp.

Phối hợp xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất sản phẩm OCOP; hướng dẫn các chủ thể áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất, sơ chế, bảo quản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP; quảng bá các sản phẩm OCOP trên hệ thống thông tin cơ sở, Cổng thông tin điện tử của xã và các nền tảng số.

Lồng ghép tuyên truyền Chương trình OCOP với các phong trào thi đua yêu nước, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các hoạt động văn hóa của địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện Chương trình OCOP; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn.

Vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phát triển sản phẩm OCOP; ưu tiên sử dụng, quảng bá và giới thiệu các sản phẩm OCOP của địa phương; góp phần xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

6. Các thôn

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình OCOP; vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển các sản phẩm có lợi thế của địa phương.

Phối hợp rà soát, phát hiện các sản phẩm có tiềm năng; đề xuất UBND xã xem xét đưa vào định hướng phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp quản lý vùng nguyên liệu, tuyên truyền thực hiện các quy định về chất lượng và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

Thường xuyên nắm bắt tình hình sản xuất, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình về UBND xã (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã Xuân Hưng giai đoạn 2026-2030. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận: 

- Sở Nông nghiệp và Môi trường; (Đề b/c)
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Xuân Vũ